

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN T1  
TỈNH T2**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2021/HSST  
Ngày 28/4/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T1, TỈNH T2**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đồng Ngọc Huyền.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Trần Văn Hiểu.

Bà Trần Thị Cúc.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Vũ Thị Phương Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân huyện T1, tỉnh T2.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T1, tỉnh T2 tham gia phiên tòa:**  
Bà Lê Minh Phương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T1, tỉnh T2 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2021/HSST ngày 02/4/2021 theo Quyết định xét xử số 23/2021/QĐXXST-HS ngày 15/4/2021; đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Việt T3**, sinh ngày 06/01/1987; nơi sinh: Tại huyện VT, tỉnh T2; nơi cư trú: Thôn QT, xã VV, huyện VT, tỉnh T2; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân T4 và bà Vũ Thị L; có vợ là Đoàn Thị H1 và 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2019; tiền sự: Không; tiền án: Có 01 tiền án. (Ngày 08/7/2020 bị Tòa án nhân dân huyện VT, tỉnh T2 xử phạt 01 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm theo Bản án số 34/2020/HSST 08/7/2020). Bị cáo T3 chưa chấp hành xong thời hạn thử thách của án treo; nhân thân: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/12/2020 đến ngày 01/01/2021 chuyển tạm giam; bị cáo trích xuất, có mặt tại phiên tòa.

**2. Lương Đăng K**, sinh ngày 07/5/1974; nơi sinh: Tại quận NQ, thành phố H; nơi cư trú: Số 114/68 NQ, phường MC, quận NQ, thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Xuân K1 và bà Bùi Thị Th; có vợ là Trần Thị K2 và có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2006; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 01/7/1994 bị Tòa án nhân dân quận NQ, thành phố H xử phạt 01 năm cải tạo không giam giữ theo Bản án số 61/HSST. Ngày 16/6/1997 bị can đã chấp hành xong hình phạt cải tạo không giam giữ và chấp hành xong án phí hình sự; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

**3. Tạ Cao C**, sinh ngày 21/3/1989; nơi sinh: Thành phố T2, tỉnh T2; nơi cư trú: Số nhà x, Đường y, Tô zz, Phường TL, thành phố T2, tỉnh T2; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Tạ Xuân Th1 và bà Trần Thị Kim O; có vợ là Nguyễn Thị H2 và có 01 con sinh năm 2019; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

**- Người làm chứng:**

Anh Trần Văn T5, sinh năm 1984, trú tại số x, ngõ y, phường TK, quận TH, thành phố H3; anh Phùng Quang Tr, sinh năm 1985, trú tại thôn TK, xã HT, huyện TD, tỉnh V.

(Anh T5, anh Tr đều là cán bộ Công ty X T2, trụ sở tại thôn Đ, xã TG, huyện T1, tỉnh T2).

(anh T5, anh Tr đều vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14h00' ngày 23/12/2020 sau khi đến Công ty X T2 có trụ sở ở thôn Đ, xã TG, huyện T1, Nguyễn Việt T3 gặp Lương Đăng K và Tạ Cao C nói: “Làm tỷ lộc không” ý T3 rủ K, C đánh bạc dưới hình thức chơi lộc. K và C đồng ý cùng T3 vào trong phòng nghỉ tầng 2 văn phòng làm việc Công ty X T2 để đánh bạc. T3 lấy 01 bộ lơ khơ 52 cây (lá bài) có sẵn trong phòng rồi cùng K, C ngồi xuống dưới tấm thảm trải sẵn trên giường đánh bạc dưới hình thức đánh lộc được thua bằng tiền. Quá trình đánh bạc cả nhóm quy ước mức độ được thua khi chơi bạc với như sau: Bộ lơ khơ 52 cây được chia cho 03 người, mỗi người 10 cây, còn lại bài thừa để dưới chiếu, người nào đánh hết số bài trên tay trước thì người còn lại phải trả cho người thắng 10.000đồng/lá bài; trong ván bài có người xin lộc thì những người còn lại trả cho người xin lộc là 200.000đồng/01 ván; nếu người nào không đánh được lá bài nào trên tay thì gọi là bị cháy (lùng), người bị lùng sẽ phải trả cho người thắng là 150.000đồng/ 01 ván. Quá trình T3, K, C chơi có anh Phùng Quang Tr và anh Trần Văn T5 là cán bộ của Công ty X T2 vào ngồi xem nhưng không tham gia chơi. T3, K, C chơi đến khoảng 16h10' cùng ngày thì bị Công an huyện T1 phát hiện, bắt quả tang thu trên chiếu bạc 01 bộ lơ khơ 52 cây cùng số tiền 9.630.000đồng. Ngoài ra Công an huyện còn quản lý 01 tấm thảm và 03 điện thoại di động của Nguyễn Việt T3, Lương Đăng K và Tạ Cao C.

Quá trình điều tra các đối tượng đã khai nhận tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 10.080.000 đồng. Cụ thể như sau:

- Lương Đăng K khai mang theo 6.000.000đồng để đánh bạc, quá trình đánh bạc K thắng 100.000 đồng, khi bị bắt, K có số tiền 6.100.000 đồng.

- Tạ Cao C khai mang theo 2.200.000đồng để đánh bạc, quá trình chơi không rõ thắng thua, khi lực lượng Công an vào bắt quả tang C để tiền dưới chiếu bạc.

- Nguyễn Việt T3 khai mang theo 1.880.000đồng để đánh bạc, quá trình chơi đang thắng không rõ bao nhiêu, khi lực lượng Công an vào bắt quả tang C để tiền dưới chiếu bạc.

**Lời khai của những người làm chứng:**

Anh Phùng Quang Tr trình bày: Khoảng 16 giờ chiều ngày 23/12/2020, sau khi hết giờ làm việc tại văn phòng công ty X T2, anh lên phòng để nghỉ, khi lên tầng 2, đi qua phòng nghỉ nhân viên thì nghe thấy tiếng người bên trong nên anh mở cửa đi vào thấy có Nguyễn Việt T3, Lương Đăng K và Tạ Cao C đang ngồi quây tròn dưới thảm trong phòng đánh bạc ăn tiền bằng hình thức đánh lôc, lúc đó có anh Trần Văn T5 đang ngồi xem, được khoảng 10 phút thì bị lực lượng Công an huyện T1 phát hiện bắt quả tang thu trên chiếu bạc 01 bộ lơ khơ 52 cây cùng số tiền 9.630.000đồng.

Anh Trần Văn T5 trình bày: Khoảng 16 giờ chiều ngày 23/12/2020, sau khi hết giờ làm việc tại văn phòng công ty X T2, anh lên phòng để nghỉ cá nhân trên tầng 2 thay quần áo rồi đi sang phòng nghỉ nhân viên mở cửa đi vào thấy có Nguyễn Việt T3, Lương Đăng K và Tạ Cao C đang ngồi quây tròn dưới thảm trong phòng đánh bạc ăn tiền bằng hình thức đánh lôc, anh có nói "anh em nghỉ đi" nhưng không ai nói gì, sau đó anh ngồi chơi điện thoại, lúc này cũng có anh Phùng Quang Tr xem mọi người đánh bạc. Đến khoảng 16 giờ 10 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an huyện T1 phát hiện bắt quả tang thu trên chiếu bạc 01 bộ lơ khơ 52 cây cùng số tiền 9.630.000đồng.

Tại Cáo trạng số 21/CT-VKSTH ngày 02/4/2021, Viện Kiểm sát nhân dân huyện T1, tỉnh T2 quyết định truy tố các bị cáo Nguyễn Việt T3, Lương Đăng K và Tạ Cao C về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Việt T3, Lương Đăng K và Tạ Cao C phạm tội “Đánh bạc”.

1. Đối với bị cáo Nguyễn Việt T3: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 50, khoản 2 Điều 56, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị mức hình phạt từ 08 đến 10 tháng tù giam, thời hạn tù kể từ ngày bắt tạm giữ 23/12/2020; tổng hợp hình phạt, chuyển hình phạt tù cho hưởng án treo thành án giam tại Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2020/HSST 08/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh T2 xử phạt Nguyễn Việt T3 01 năm tù cho hưởng án treo về tội Đánh bạc; đối trừ 09 ngày tạm giữ tại Bản án số 34/2020/HSST ngày 08/7/2020.

2. Đối với bị cáo Lương Đăng K: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 50, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị mức hình phạt từ 06 đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 16 tháng.

3. Đối với bị cáo Tạ Cao C: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 50, Điều 58, Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị mức hình phạt từ 30 triệu đồng đến 35 triệu đồng.

Viện Kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung do các bị cáo đều là lao động tự do, không có tài sản và thu nhập ổn định. Đồng thời, Viện Kiểm sát nhân dân huyện T1 đề nghị xử lý vật chứng và án phí.

Các bị cáo đồng ý với tội danh, hình phạt mà Viện kiểm sát truy tố, không tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo đều khai nhận: Khoảng 16h10' ngày 23/12/2020 tại phòng nghỉ tầng 2 văn phòng làm việc Công ty X T2 ở thôn Đ, xã TG, huyện T1, tỉnh T2, Công an huyện T1, các bị cáo Nguyễn Việt T3, Lương Đăng K và Tạ Cao C đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức chơi lốc sát phạt nhau bằng tiền quy ước 10.000đồng/lá bài, bị Công an huyện T1 bắt quả tang, thu trên chiếu bạc 01 bộ lơ khơ 52 cây và số tiền 9.630.000đồng trong tổng số tiền 10.080.000đồng các đối tượng khai dùng vào việc đánh bạc và một số vật chứng khác.

[2.1] Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp và được chứng minh bằng: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập do Công an huyện T1 lập ngày 23/12/2020 tại UBND xã TG, huyện T1; Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu do Công an huyện T1 lập ngày 23/12/2020 tại Công ty Cổ phần X T2 tại thôn Đ, xã TG, huyện T1, tỉnh T2; Lời khai của những người làm chứng là anh Trần Văn T5 và anh Phùng Quang Tr. Cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[2.2] Như vậy, vào chiều ngày 23/12/2020, các bị cáo: Nguyễn Việt T3, Lương Đăng K và Tạ Cao C đánh bạc dưới hình thức chơi lốc sát phạt nhau bằng tiền tại phòng nghỉ tầng 2 văn phòng làm việc Công ty X T2 ở thôn Đ, xã TG, huyện T1, tỉnh T2. Quá trình chơi, T3 là người rủ K và C chơi bạc. Các đối tượng chơi đến khoảng 16 giờ 10 phút ngày 23/12/2020 thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra Công an huyện T1 phát hiện, bắt quả tang, thu trên chiếu bạc 01 bộ lơ khơ 52 cây và số tiền 9.630.000đồng trong tổng số tiền 10.080.000đồng các đối tượng khai dùng vào việc đánh bạc và một số vật chứng khác. Hành vi của các bị cáo Nguyễn Việt T3, Lương Đăng K và Tạ Cao C đã cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Vì vậy, Viện Kiểm sát nhân dân

huyện T1, tỉnh T2 quyết định truy tố các bị cáo về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

### **Điều 321 Bộ luật hình sự. Tội đánh bạc:**

*“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”*

*3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”.*

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo thấy rằng:

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Việt T3, Lương Đăng K và Tạ Cao C là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương, là ẩn họa của nhiều loại tội phạm khác. Các bị cáo đều nhận thức được hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật song vẫn thực hiện, đồng phạm trong việc thực hiện tội đánh bạc. Vì vậy, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi phạm tội của mình trên cơ sở xem xét tính chất, mức độ, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo tự nguyện tiếp nhận ý chí của nhau để tham gia đánh bạc. Đối với bị cáo T3 là người khởi xướng, rủ các bị cáo khác đánh bạc nên giữ vai trò thứ nhất; bị cáo K đánh bạc với số tiền lớn nhất nên giữ vị trí thứ hai; bị cáo C xếp vị trí sau cùng.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- Bị cáo Nguyễn Việt T3 phạm tội trong thời gian thử thách của án treo nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Các bị cáo Lương Đăng K và Tạ Cao C không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tất cả các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ là “*Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Tạ Cao C lần đầu phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ là “*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*”. Bị cáo Lương Đăng K có bố đẻ được tặng thưởng Huy chương chiến sỹ giải phóng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về nhân thân:

Bị cáo Tạ Cao C có nhân thân tốt.

Bị cáo T3 là người đã bị kết án về tội đánh bạc, đang trong thời gian thử thách của án treo; bị cáo K là người đã từng bị kết án về tội bắt giữ người trái pháp luật, đã được xóa án tích.

[6] Về trách nhiệm hình sự:

Xét mức độ, vai trò; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của từng bị cáo Hội đồng xét xử đánh giá trách nhiệm hình sự như sau: Bị cáo T3 là người rủ rê các bị cáo khác đánh bạc với số tiền 1.880.000đồng, đồng thời đang trong quá trình chấp hành thời gian thử thách của án treo nên giữ vai trò thứ nhất; bị cáo K đánh bạc nhiều tiền nhất (06 triệu đồng) nên giữ vai trò thứ hai; bị cáo C đánh bạc với số tiền 2.200.000 đồng nên chịu trách nhiệm hình sự nhẹ hơn các bị cáo khác.

Do bị cáo T3 phạm tội trong thời gian thử thách của án treo, trực tiếp rủ các bị cáo khác đánh bạc nên cần áp dụng hình phạt tù giam, đồng thời tổng hợp hình phạt đối với bị cáo T3.

Bị cáo K là đồng phạm giản đơn, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, xét thấy cần xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo Lương Đăng K; ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách cũng đủ để giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

Bị cáo C là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên xét thấy cần áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo C là phù hợp với quy định của pháp luật.

Không áp dụng hình phạt bổ sung do các bị cáo đều là lao động tự do, không có tài sản và thu nhập ổn định.

[7] Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2020/HSST 08/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh T2 xử phạt Nguyễn Việt T3 01 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội Đánh bạc. Do bị cáo T3 phạm tội trong thời gian thử thách nên cần chuyển hình phạt tù cho hưởng án treo sang án giam, áp dụng khoản 2 Điều 56, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt chung đối với bị cáo.

[8] Trong vụ án này, vào thời điểm Công an huyện T1 bắt quả tang, tại phòng nghỉ tầng 2 văn phòng làm việc Công ty X T2 còn có anh Trần Văn T5 sinh năm 1984 ở số x, ngõ y, phường TK, quận TH, thành phố H3 và anh Phùng Quang Tr, sinh năm 1985, trú tại thôn TK, xã HT, huyện TD, tỉnh V đều là cán bộ của Công ty X T2, tuy nhiên tài liệu điều tra do Cơ quan điều tra thu thập xác định Trần Văn T5 và Phùng Quang Tr chỉ đứng xem và không tham gia đánh bạc nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với Trần Văn T5 và Phùng Quang Tr là phù hợp với quy định của pháp luật.

[9] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan điều tra đã lập biên bản quản lý 01 tấm trải bằng vải có hoa văn màu đỏ trắng, 01 bộ lơ khơ 52 cây; số tiền 9.630.000đồng; 01 điện thoại di động SamSung S8 Plus, 01 điện thoại di động Iphone7 Plus, 01 điện thoại di động Huawei.

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã trả lại 03 chiếc điện thoại di động cho Nguyễn Việt T3, Lương Đăng K và Tạ Cao C do không liên quan đến việc đánh bạc là phù hợp với quy định của pháp luật.

Số vật chứng còn lại gồm 01 tấm trải bằng vải có hoa văn màu đỏ trắng, 01 bộ lơ khơ 52 cây và số tiền 9.630.000đồng. Xét thấy 01 tấm trải

bằng vải có hoa văn màu đỏ trắng, 01 bộ lơ khơ 52 cây là công cụ, phương tiện phạm tội, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 9.630.000đồng là tiền các bị cáo dùng để đánh bạc nên cần tịch thu sung quỹ.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **1. Tuyên bố:**

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Việt T3, Lương Đăng K và Tạ Cao C phạm tội “Đánh bạc”.

### **2. Xử phạt:**

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 50; Điều 58; khoản 2 Điều 56; khoản 5 Điều 65; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Việt T3 07 (bảy) tháng tù về tội đánh bạc. Tổng hợp hình phạt 01 năm tù hưởng án treo chuyển thành án giam tại Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2020/HSST 08/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh T2; bị cáo T3 phải chấp hành hình phạt chung là 01 (một) năm 07 (bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 23/12/2020, được trừ 09 ngày tạm giữ tại Bản án số 34/2020/HSST ngày 08/7/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 50; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Lương Đăng K 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Máy Chai, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách, trường hợp thay đổi nơi cư trú thì áp dụng Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù cho bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 50; Điều 58; Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Tạ Cao C 30 triệu đồng. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

**3. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điểm a, b khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

- Chấp nhận việc Cơ quan điều tra Công an huyện T1 đã trả lại 03 chiếc điện thoại di động cho Nguyễn Việt T3, Lương Đăng K và Tạ Cao C.

- Tịch thu sung quỹ số tiền 9.630.000đồng thu trên chiếu bạc; tịch thu tiêu hủy 01 thảm trải bằng vải có hoa văn màu đỏ trắng, 01 bộ lơ khơ 52 cây.

(Toàn bộ vật chứng có đặc điểm mô tả chi tiết trong Biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/4/2021 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện T1, tỉnh T2 và Ủy nhiệm chỉ ngày 02/4/2021 tại Kho bạc Nhà nước huyện T1, tỉnh T2 ).

**4. Về án phí:** Áp dụng Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc các bị cáo Nguyễn Việt T3, Lương Đăng K và Tạ Cao C, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, các bị cáo Nguyễn Việt T3, Lương Đăng K và Tạ Cao C có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 28/4/2021./.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh T2;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh T2;
- Sở Tư pháp tỉnh T2;
- VKSND huyện T1;
- Công an huyện T1;
- Chi cục THADS huyện T1;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Đồng Ngọc Huyền**